TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐĂK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HSST
Ngày 05 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Long Ca.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Hưng – Bí thư Đoàn trường THPT Lê Quý Đôn huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông.

Ông Vũ Đức Minh – Chủ tịch Hội người cao tuổi xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Điểu SMi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuy Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Tuy Đức, tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/HSST, ngày 22/8/2018 đối với bị cáo:

Trịnh Quang T; sinh năm 1992; tại tỉnh T H; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Bon B B, xã Đ B S, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Trịnh Quang C (sinh năm 1968) và bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1966); Bị cáo có vợ là Rmah H S, sinh năm 1995 và một con sinh năm 2018; Tiền án; không; Tiền sự có 01 tiền sự: Ngày 09/10/2017 bị công an xã Đ B S xử phạt hành chính với số tiền là 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã nộp tiền phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/6/2018 đến ngày 11/6/2018 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Đức. Hiện tạm giam **-** Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn 2, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Chị Trần Thị T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Q T, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ, ngày 03/6/2018 Trịnh Quang T điều khiển xe mô tô biển số 48K1- 032.69 chở vợ là Rmah H S đến khám bệnh tại bệnh viện đa khoa T Đ ở xã Đ B S, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông.

Sau khi khám bệnh xong, T gọi điện thoại cho anh ruột là Trịnh Quang M đang điều trị tại bệnh viện hỏi xem anh M đang ở phòng nào để đến thăm. Trong lúc đang đàm thoại thì máy của T hết tiền, nên T đẩy xe lăn đưa vợ đi quanh các phòng bệnh để tìm anh M. Khi đến phòng hậu phẫu thuật khoa Ngoại sản, T mở cửa phòng thấy anh Nguyễn Văn T đang nằm ngủ, bên cạnh có chiếc điện thoại di động. T liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. Ngay sau đó, T đẩy xe lăn đi ngang qua cửa phòng một đoạn rồi nói vợ Rmah H S ngồi đợi. T đi vào phòng lén lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần rồi quay ra đưa vợ về nhà. Sáng ngày 04/6/2018, T mang chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 lấy trộm được đến tiệm điện thoại di động Phương T tại thôn 02, xã Đ B S thuê anh Từ Công K bẻ mã khóa bảo vệ của máy. Đến buổi trưa cùng ngày, T quay lại tiệm lấy điện thoại thì bị cán bộ Công an huyện Tuy Đức bắt giữ.

Tại bản định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐGTS, ngày 07/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Đức kết luận: Chiếc điện thoại di động Samsung J7 màu hồng xám có giá trị là 3.000.000 đồng *(ba triệu đồng)*.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ, sau đó ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T.

Tại cáo trạng số: 40/Ctr-VKS, ngày 22/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T Đ truy tố bị cáo Trịnh Quang T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 – BLHS 2015. Xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/1018.

* Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106-BLTTHS năm 2015; Điều 46-BLHS năm 2015. Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T là người quản lý hợp pháp.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Văn T không yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo tỏ ra hối hận về hành vi mình đã thực hiện, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật TTHS. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Như vậy, do ý thức coi thường pháp luật muốn có tiền tiêu xài cá nhân không bằng sức lao động của mình nên vào lúc 22 giờ ngày 03/6/2018, tại Bệnh viện đa khoa T Đ thuộc thôn 02, xã Đ B S, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông. Trịnh Quang T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 của anh Nguyễn Văn T. Giá trị chiếc điện thoại được xác định 3.000.000 đồng. Hành vi phạm tội nêu trên của Trịnh Quang T đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173- BLHS.

Tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Tại phiên tòa hôm nay HĐXX nhận thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại phiên tòa cũng như trong giai đoạn điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại anh Nguyễn Văn T; Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương. Mặt khác, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ sinh năm 2018, mẹ bị cáo bị bệnh thoát vị đĩa đệm cần phải phẫu thuật ngay, bố bị cáo bị nghiện rượu, thần kinh không ổn định và không có khả năng lao động nặng, vợ bị cáo đang phải điều trị bệnh sơ gan tại bệnh viện huyện T Đ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS. HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nhưng

lại muốn hưởng thụ trên công sức lao động của người khác. Hành vi của bị cáo ngoài việc xâm phạm đến tài sản của người khác còn gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân cũng như ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên trước khi phạm tội bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và đã bị xử phạt hành chính với số tiền là 1.000.000 đồng bị cáo đã nộp tiền phạt. Vì vậy HĐXX xét thấy cần giành cho bị cáo một hình phạt đủ nghiêm nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 cho chủ sở hữu anh Nguyễn Văn T nên không đề cập giải quyết.

[6] Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Quang T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 54; Điều 38-BLHS. Xử phạt bị cáo Trịnh Quang T 04 (bốn) tháng tù. Trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ,tạm giam từ ngày 05/6/2018 đến ngày 05/10/2018 là 04 (bốn) tháng. Thời gian chấp hành hình phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 – BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc bị cáo Trịnh Quang Tiến phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo Trịnh Quang T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Long Ca

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Phòng HSNV CA Đăk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.